

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **59/2021/HS-PT**

Ngày: 27/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Ông **Nguyễn Văn Tuấn**.

Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Chiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/TLPT-HS ngày 12/3/2021 đối với bị cáo Trịnh Thị Tr đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Thị Tr - sinh năm 1957, Khánh Hòa. Nơi cư trú: 117 Hồng Bàng, phường TL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trịnh B (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/5/2019, đến ngày 09/5/2019 bị cáo được thay đổi bằng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Luật sư **Nguyễn Hữu Trường** - Văn phòng Luật sư Nguyễn Đình Thơ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa - bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của bị cáo. Luật sư Trường có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ tháng 4/2008, Trịnh Ngọc Tr đã gặp và nhiều lần vay mượn tiền của ông Hoàng Vĩnh Y, khi đó Tr với ông Y vay mượn tiền để phục vụ cho việc mua bán. Cụ thể, Tr việc vay mượn tiền như sau:

- Ngày 01/4/2008 Tr vay ông Y 50.000.000đ;
- Ngày 04/9/2008 Tr vay ông Y 10.000.000đ;
- Ngày 06/11/2008 Tr vay ông Y 20.000.000đ;
- Ngày 11/9/2008 Tr vay ông Y 20.000.000đ;
- Ngày 31/12/2008 Tr vay ông Y 10.000.000đ;
- Ngày 02/01/2009 Tr vay ông Y 10.000.000đ.

Tổng số tiền Trịnh Thị Tr đã vay của ông Hoàng Vĩnh Y là **120.000.000đ** (một trăm hai mươi triệu đồng).

Sau khi vay được tiền, Tr không đầu tư vào việc buôn bán mà đã đem đi trả nợ cá nhân và đánh bạc hết. Do không có tiền trả nợ cho ông Y, Tr đã trốn tránh không gặp mặt. Ngày 04/02/2009, Tr bán căn hộ G.05 tại Chung cư số 60 đường Nguyễn Thiện Thuật, TL, Nha Trang cho bà Trần Thị Thu H rồi mang toàn bộ số tiền bỏ trốn khỏi địa phương, không khai báo tạm trú, tạm vắng. Quá trình bỏ trốn, Tr sống ở nhiều nơi như thành phố Hồ Chí Minh, nhiều lần xuất cảnh sang Campuchia. Về phía ông Y, sau khi nhiều lần tìm gặp Tr để đòi nợ nhưng không gặp được, khi biết Tr bán nhà bỏ trốn khỏi địa phương, ngày 05/03/2009 ông Y đã làm đơn trình báo sự việc cho cơ quan công an. Đến ngày 03/5/2019, Tr bị bắt theo Quyết định truy nã.

Bản án số 19/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa áp dụng điểm d khoản 2 Điều 140; điểm b, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và áp dụng Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Thị Tr 02 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Ngoài ra, bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 09/02/2021, bị cáo Trịnh Thị Tr có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa nhận định: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản người khác trái pháp luật, mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Hữu Trường tranh luận: Bản thân bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 và Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Tr còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị Tr đồng ý về việc thay đổi người bào chữa, cụ thể luật sư Nguyễn Hữu Trường thay luật sư Nguyễn Đình Thơ bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 61, Điều 75, Điều 77 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án theo qui định chung.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Thị Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ để xác định Bản án Hình sự sơ thẩm số 19/2021/HS-ST ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã xét xử bị cáo Trịnh Thị Tr về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 140 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Xét hành vi của bị cáo Trịnh Thị Tr đã xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn gây khó khăn rất nhiều cho các cơ quan tiến hành tố tụng. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức ngang nhiên xem thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng là đã tương xứng với hành vi của bị cáo. Quá trình tranh tụng tại cấp phúc thẩm không phát sinh tình tiết gì mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Hồ sơ vụ án thể hiện: Năm 1985 bị cáo đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giữ về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”, tuy nhiên không có tài liệu thể hiện kết quả xử lý. Về nội dung này, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung nhưng vẫn không có kết quả. Do vậy, kiến nghị các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Thị Tr và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 140; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo **Trịnh Thị Tr**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo **Trịnh Thị Tr 02 (hai) năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 03/5/2019 đến ngày 09/5/2019.

2. Bị cáo Trịnh Thị Tr phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ giám đốc 1;
- TAND TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long